



**CHUẨN ĐẦU RA CHƯƠNG TRÌNH ĐÀO TẠO
NGÀNH SƯ PHẠM ĐỊA LÝ**

(Ban hành kèm theo quyết định số 1873/QĐ-ĐHĐT ngày 11/10/2021 của Hiệu trưởng Trường Đại học Đồng Tháp)

CHUẨN ĐẦU RA	Đánh giá mức độ năng lực
1. Kiến thức	
1.1. Áp dụng kiến thức về giáo dục thể chất, giáo dục quốc phòng đáp ứng yêu cầu rèn luyện bản thân, xây dựng và bảo vệ Tổ quốc, kiến thức cơ bản, hiện đại về pháp luật, triết học Mác – Lênin, kinh tế chính trị Mác – Lênin, chủ nghĩa xã hội khoa học, tư tưởng Hồ Chí Minh, lịch sử Đảng Cộng Sản Việt Nam để đáp ứng yêu cầu tiếp thu kiến thức giáo dục chuyên nghiệp và công tác.	3
1.2. Áp dụng kiến thức về tâm lý học sư phạm, khoa học giáo dục, tiếng Việt và ngữ pháp, lịch sử thế giới và Việt Nam, tin học, toán học, ngoại ngữ trong việc tiếp thu tốt kiến thức cơ sở ngành, chuyên ngành, thực tập nghề nghiệp và công tác.	3
1.3. Phân tích được kiến thức cơ bản, chuyên sâu của Địa lý tự nhiên, Địa lý kinh tế - xã hội, Địa lý Việt Nam, lý luận và phương pháp dạy học địa lý đáp ứng yêu cầu học tập, giảng dạy và nghiên cứu.	4
1.4. Đánh giá thực tiễn giáo dục để vận dụng Địa lý tự nhiên, Địa lý kinh tế - xã hội, Địa lý Việt Nam, lý luận và phương pháp dạy học địa lý trong phát triển kỹ năng nghề nghiệp của bản thân.	5
2. Kỹ năng/Phẩm chất đạo đức	
<i>Kỹ năng nghề nghiệp</i>	
2.1. Thành thạo sử dụng bản đồ và các công cụ Địa lý trong học tập, giảng dạy ở nhà trường và nghiên cứu thực tế.	4
2.2. Thành thạo tổ chức một cuộc khảo sát học tập trải nghiệm thực địa và vận dụng kiến thức lý thuyết đó vào thực tế, thu thập thông tin tư liệu phục vụ cho quá trình học tập, nghiên cứu và giảng dạy.	4
2.3. Chuẩn xác những kiến thức đã học trong giảng dạy, hướng dẫn học sinh thông qua hoạt động trải nghiệm.	3
2.4. Thành thạo các chủ đề dạy học tích hợp và tổ chức các hoạt động dạy học phù hợp với đối tượng và nội dung dạy học trong nhà trường phổ thông.	4
2.5. Tự động hóa thiết kế công cụ, phương pháp đánh giá, phân tích kết quả đánh giá và đưa ra kết luận.	5
<i>Kỹ năng mềm</i>	
2.6. Thành thạo kỹ năng thuyết trình, kỹ năng thu thập và xử lý tài liệu.	4
2.7. Thao tác được ngôn ngữ nói và ngôn ngữ cơ thể, giao tiếp thông thường bằng tiếng Anh.	3
2.8. Thành thạo xây dựng môi trường học tập hứng thú, lôi cuốn học sinh tham gia các hoạt động học tập.	4
2.9. Chuẩn xác ứng dụng công nghệ thông tin và truyền thông trong công việc và cuộc sống.	3
2.10. Tự động hóa làm việc độc lập và hợp tác làm việc nhóm.	5
<i>Phẩm chất đạo đức</i>	
2.11. Tiếp nhận các phẩm chất chính trị tốt, thực hiện nghiêm chỉnh nghĩa vụ công dân, thực hiện tốt các chủ trương, đường lối chính sách của Đảng và Nhà nước, những quy định về nhiệm vụ, quyền của nhà giáo và quy định của địa phương.	3
2.12. Tiếp nhận các phẩm chất đạo đức nghề nghiệp tốt, có lối sống lành mạnh, văn minh; có tác phong mẫu mực, ứng xử tốt với học sinh và đồng nghiệp.	3
2.13. Tổ chức tốt các chức năng xã hội của giáo dục, tích cực đóng góp phát triển giáo dục; biết phối hợp tốt giữa nhà trường, gia đình học sinh và xã hội.	4
3. Mức tự chủ trách nhiệm	
3.1. Đánh giá kế hoạch, điều phối, quản lý các nguồn lực và cải thiện hiệu quả các hoạt động trong học tập, giảng dạy và nghiên cứu.	3
3.2. Tổ chức hướng dẫn, giám sát những người khác thực hiện nhiệm vụ xác định và chịu trách nhiệm cá nhân, trách nhiệm đối với nhóm trong học tập, giảng dạy và nghiên cứu.	4
3.3. Tính cách hóa, tự định hướng, đưa ra kết luận chuyên môn và có thể bảo vệ được quan điểm cá nhân trong học tập, giảng dạy và nghiên cứu.	5